

Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của các tổ chức nói trên do Trưởng Ban Việt kiều trung ương quy định.

**Điều 5.** — Những quy định trước đây trái với nghị định này đều bãi bỏ.

**Điều 6.** — Đồng chí Trưởng Ban Việt kiều trung ương chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà Nội, ngày 5 tháng 6 năm 1979

T.M. Hội đồng Chính phủ

Thủ tướng Chính phủ

PHẠM VĂN ĐỒNG

## NỘI THƯƠNG

**QUYẾT ĐỊNH** của Hội đồng Chính phủ số 232-CP ngày 22-6-1979 về một số vấn đề trong công tác nội thương năm 1979.

Trong phiên họp ngày 14 tháng 5 năm 1979, sau khi nghe đồng chí Trần Văn Hiến, Bộ trưởng Bộ Nội thương trình bày về những vấn đề chủ yếu trong công tác nội thương năm 1979 và nghe đại diện các ngành có liên quan phát biểu ý kiến, Thường vụ Hội đồng Chính phủ quyết định một số vấn đề cụ thể, trước mắt nhằm đẩy mạnh thực hiện nhiệm vụ và kế hoạch nội thương năm 1979.

### I. VỀ TỔ CHỨC THU MUA NĂM NGUỒN HÀNG TRONG NƯỚC

Ngành nội thương phải kết hợp chặt chẽ với các ngành có liên quan và các địa phương, nhất là ở miền Nam để tạo điều kiện thúc đẩy sản xuất và tổ chức tốt việc thu mua năm nguồn hàng nông sản, thực phẩm, hàng công nghiệp tiêu dùng theo tinh thần nghị quyết trung ương lần thứ năm và các chủ trương, chính sách thu mua, giá cả và quản lý thị trường của Nhà nước, phấn đấu thực hiện với mức cao nhất các chỉ tiêu kế hoạch 1979 về thu mua, phân phối, giao nộp sản phẩm cho trung ương mà Chính phủ đã chính thức giao cho Bộ Nội thương và từng tỉnh, thành phố trực thuộc.

#### 1. Về các sản phẩm nông — lâm — ngư nghiệp.

Đi đôi với việc tăng cường giáo dục chính trị đối với người sản xuất và quản lý chặt chẽ về mặt hành chính thương nghiệp, phải khẩn trương triển khai và đẩy mạnh công tác hợp đồng kinh tế hai chiều để bảo đảm Nhà nước năm được các nguồn hàng thực phẩm, nông sản, hải sản chủ yếu, nhất là ở các vùng sản xuất



tập trung. Đối với những sản phẩm sản xuất lẻ tẻ do tận dụng ruộng đất xen canh, gối vụ hoặc thuộc loại sản phẩm thứ yếu mà Nhà nước không chỉ đạo giá, thì thương nghiệp xã hội chủ nghĩa được mua theo giá thỏa thuận nhằm bảo đảm thu nhập hợp lý của người sản xuất, bảo đảm kinh doanh của thương nghiệp xã hội chủ nghĩa và phục vụ tốt cho người tiêu dùng; trong việc này, không được tự phát chạy theo thị trường tự do đẩy giá lên cao, mà phải có ý thức kết hợp các biện pháp giáo dục, kinh tế và hành chính để đấu tranh giữ giá và kéo giá hạ dần xuống.

Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, nhất là ở miền Nam là nơi có nhiều khả năng, nhưng thu mua còn yếu, cần tập trung lực lượng để chỉ đạo các huyện, xã thực hiện đầy đủ kế hoạch thu mua, phân phối, điều động mà trung ương đã giao.

## 2. Về hàng công nghiệp tiêu dùng.

Các đơn vị kinh tế quốc doanh và công tư hợp doanh (kể cả các nông trường, lâm trường, các đơn vị quân đội làm kinh tế) sản xuất hàng hóa tiêu dùng đạt hay vượt mức kế hoạch kể cả chính phẩm và thứ phẩm, đều phải giao nộp cho Nhà nước thông qua thương nghiệp quốc doanh theo kế hoạch và giá cả chỉ đạo của Nhà nước. Không được tự ý giữ lại bán trong nội bộ, hoặc trao đổi với các cơ quan khác và bán ra thị trường. Hàng tiêu dùng dành cho xuất khẩu mà xuất khẩu không được cũng phải giao cho nội thương bán. Những sản phẩm sản xuất ngoài kế hoạch Nhà nước, dựa trên cơ sở tận dụng phế liệu, phế phẩm, hoặc tự khai thác được nguyên liệu, ngoài diện thống nhất quản lý của Nhà nước, thì xí nghiệp cũng chủ yếu thông qua thương nghiệp xã hội chủ nghĩa để tiêu thụ với giá cả do hai bên thỏa thuận.

Đối với sản phẩm của tiểu công nghiệp và thủ công nghiệp nếu làm bằng vật tư, nguyên liệu do Nhà nước thống nhất quản lý, thì thương nghiệp quốc doanh phải bằng cách gia công đặt hàng hoặc bán nguyên liệu, mua thành phẩm nắm toàn bộ sản phẩm. Nếu làm bằng vật tư, nguyên liệu không do Nhà nước thống nhất quản lý, thì thương nghiệp quốc doanh và thương nghiệp hợp tác xã được quyền thu mua với giá thỏa thuận tùy theo mặt hàng, quy cách, chất lượng sản phẩm. Đối với những mặt hàng thương nghiệp quốc doanh không thu mua hoặc thu mua không hết, cần để cho người sản xuất được bán thẳng cho người tiêu dùng.

Từ nay, những sản phẩm Nhà nước giao kế hoạch cho Bộ Nội thương gia công, thu mua hoặc bán nguyên liệu, mua thành phẩm, thì Nhà nước giao chỉ tiêu vật tư, nguyên liệu cho Bộ Nội thương quản lý. Bộ Nội thương căn cứ vào kế hoạch Nhà nước và năng lực sản xuất thực tế của các địa phương, bàn bạc giao chỉ tiêu sản xuất và thu mua cụ thể cho từng tỉnh, thành phố. Căn cứ vào đó, các ngành quản lý vật tư sẽ cung ứng vật tư, nguyên liệu cho các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị kinh tế có trách nhiệm ở địa phương tiến hành gia công hay tổ chức sản xuất. Bộ Nội thương và các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố cùng chịu trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức sản xuất, quản lý nguyên liệu và thu hồi thành phẩm.



## II. VỀ CÔNG TÁC PHÂN PHỐI PHỤC VỤ ĐỜI SỐNG

Trên cơ sở làm tốt các khâu sản xuất, thu mua, ngành nội thương cần phấn đấu để giữ mức cung cấp thực phẩm và hàng tiêu dùng cho công nhân, viên chức và nhân dân ít nhất cũng phải giữ mức cung ứng như năm 1978, không được để giảm sút hơn nữa.

Sau khi đã cố gắng hết mức để tổ chức nguồn hàng trong nước mà lực lượng hàng hóa vẫn không đủ để trang trải cho mọi nhu cầu, thì trong việc phân phối phải kiên quyết tập trung cho các nhu cầu trọng tâm và các đối tượng chủ yếu, không phân phối bình quân.

Về địa bàn, phải chú trọng trước hết thủ đô Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, các khu công nghiệp lớn, các tỉnh biên giới phía Bắc, các công trường, nông trường, lâm trường lớn.

Về đối tượng, phải chú trọng trước hết các lực lượng vũ trang, nhất là các đơn vị đang chiến đấu và sẵn sàng chiến đấu; người lao động sản xuất và xây dựng, nhất là người làm nghề nặng nhọc, ở môi trường độc hại; coi trọng việc chăm sóc bà mẹ và trẻ em, người bệnh, các thương binh, gia đình liệt sĩ, v.v...

Cần vận dụng đúng các quy định về bốn chế độ và về quyền làm chủ tập thể của công nhân, viên chức để chống mọi biểu hiện cửa quyền, móc ngoặc, tham ô, bớt xén, gây phiền hà và làm thiệt hại cho người tiêu dùng.

Bộ Nội thương cần chỉ đạo các cấp tiếp tục cải tiến tổ chức và phương thức phân phối hàng hóa theo hướng mở rộng mạng lưới phân phối thực phẩm xuống sát các khu dân cư; công khai hóa các tiêu chuẩn phân phối để nhân dân biết và tham gia quản lý, phát huy quyền làm chủ tập thể của nhân dân trong lĩnh vực phân phối tiêu dùng. Ngành nội thương ở các cấp phải phối hợp chặt chẽ với công đoàn và các đoàn thể phụ nữ, thanh niên, với các cơ quan, đơn vị để tổ chức và quản lý tốt các nhà ăn tập thể và các tổ chức ăn uống công cộng, nhằm phục vụ tốt đời sống của cán bộ, công nhân, viên chức, sinh viên, học sinh; cần cố gắng tạo ra các cơ sở sản xuất tự túc của từng đơn vị để có nguồn thực phẩm bổ sung ngoài số được Nhà nước cung cấp.

Dưới đây là những mục tiêu phấn đấu và biện pháp cụ thể nhằm giải quyết cho được những nhu cầu bức thiết về đời sống hiện nay:

1. Về rau: Để phấn đấu trong hai năm 1979 - 1980 bảo đảm cung cấp đủ rau cho thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh và các khu công nghiệp, công trường lớn, cho dành khoảng 15000 héc-ta với số lao động và số lương thực cần thiết để xây dựng các vùng rau chuyên canh ở những nơi kể trên.

Bộ Nội thương chủ động phối hợp với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ Nông nghiệp, Bộ Lương thực và thực phẩm và các ngành, các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố có liên quan bàn việc xây dựng các vùng rau chuyên canh này.

Riêng đối với nguồn rau Đà Lạt, đồng ý dành ra....<sup>(1)</sup> tấn lương thực quy gạo để cung cấp cho vùng rau chuyên canh; Bộ Nội thương bàn bạc cụ thể với



Bộ Nông nghiệp, Bộ Lương thực và thực phẩm, Bộ Giao thông vận tải, Ủy ban nhân dân tỉnh Lâm Đồng, Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh đề thực hiện tốt việc quy hoạch vùng rau chuyên canh, làm tốt hợp đồng kinh tế hai chiều với các hợp tác xã và nông dân trồng rau, gắn chặt các khâu cung cấp lương thực, xăng dầu, phân bón (chú ý xác mẫm) và thu mua rau; đồng thời tổ chức tốt việc vận chuyển, bảo đảm nhu cầu rau hàng ngày của thành phố Hồ Chí Minh và dành một phần rau cao cấp cho xuất khẩu.

**2. Về trứng:** Bộ Nông nghiệp phải phối hợp với Bộ Nội thương, Bộ Lương thực và thực phẩm giải quyết tốt các vấn đề giống và thức ăn để đẩy mạnh sản xuất trứng gà công nghiệp của các nông trường và trại gà quốc doanh. Mặt khác, trong cân đối lương thực năm 1979 của Nhà nước, Ủy ban Kế hoạch Nhà nước cần bàn thống nhất với Bộ Lương thực và thực phẩm và Bộ Nội thương xác định cụ thể chỉ tiêu lương thực cần dành để gia công cho các cơ sở nuôi vịt tập trung, bảo đảm Nhà nước năm được khoảng 100 triệu quả trứng vịt để cung cấp cho các thành phố và khu công nghiệp ở miền Bắc và 50 triệu quả cung cấp cho thành phố Hồ Chí Minh, khu công nghiệp Biên Hòa và Vũng Tàu.

Ngoài ra, ngành nội thương có thể tổ chức thu mua trứng gà, trứng vịt của nông dân theo giá thỏa thuận hợp lý và bán ra theo giá bảo đảm kinh doanh, để bổ sung số lượng trứng cung cấp hàng tháng cho các đối tượng.

**3. Về thu mua lợn và xuất khẩu lợn:** Các tỉnh, thành phố phải phấn đấu thực hiện tốt chỉ tiêu kế hoạch thu mua lợn năm 1979. Các tỉnh miền Nam cần tìm cách khôi phục đàn lợn nái vừa qua bị giảm sút nghiêm trọng, động viên thu mua ít nhất 50% số lợn thịt xuất chuồng. Các tỉnh khu 5 cũ cần tích cực thu mua thêm trâu, bò thịt để bổ sung cho nguồn thịt lợn.

Trong tình hình thực phẩm ở thành phố Hồ Chí Minh đang hết sức căng thẳng, trước mắt số lợn mua được ở đồng bằng sông Cửu Long cần ưu tiên cung cấp cho thành phố Hồ Chí Minh, một phần cho khu công nghiệp Biên Hòa, khu dầu khí Vũng Tàu, các nông trường cao-su và quân đội.

Để bảo đảm kế hoạch xuất khẩu năm 1979 đạt .....<sup>(1)</sup> tấn thịt quy hơi, Bộ Ngoại thương phải phối hợp với Bộ Nông nghiệp và các tỉnh, thành phố có điều kiện tận dụng các nguồn phế liệu công nghiệp thực phẩm sẵn có và có thể nhập thêm một số lương thực, bột xuất khẩu cám mì để đẩy mạnh chăn nuôi lợn ở các cơ sở quốc doanh, hoặc gia công chăn nuôi cho các hợp tác xã và gia đình để tạo ra nguồn lợn thịt xuất khẩu vững chắc.

**4. Về cá biển:** Bộ Hải sản phải có biện pháp quản lý và phấn đấu đạt chỉ tiêu kế hoạch năm 1979 về sản xuất và thu mua cá biển và hải sản khác phục vụ tiêu dùng trong nước (nước mẫm, mẫm tôm, cá tươi, cá khô,...) xuất khẩu (chủ yếu là tôm, mực) và một phần cá chế biến.

Ngành nội thương phải tích cực tổ chức thu mua và phối sấy những loại hải sản, thủy sản mà ngành hải sản không quản lý; đồng thời theo yêu cầu của ngành



hải sản và tùy theo điều kiện cụ thể ở từng địa phương, ngành nội thương có thể tham gia vào việc tổ chức phơi sấy các loại cá, tôm, moi,... ở những nơi có nhiều mà ngành hải sản chưa vươn lên kịp với nhu cầu.

Bộ Hải sản phối hợp với Bộ Giao thông vận tải và Bộ Nội thương để cố gắng đưa từ miền Nam ra miền Bắc...<sup>(1)</sup> tấn hải sản quy tươi (trong đó điều động...<sup>(1)</sup> tấn cá biển ăn tươi cho thành phố Hà Nội) và điều...<sup>(1)</sup> tấn cá biển ăn tươi ở miền Nam cho thành phố Hồ Chí Minh.

**5. Về nước chấm:** Ngoài phần ngành hải sản đẩy mạnh thu mua cá và sản xuất nước mắm cung cấp cho ngành nội thương theo kế hoạch đã định, Bộ Nội thương bàn với Bộ Lương thực và thực phẩm sử dụng một phần đậu tương và lúa mì để sản xuất nước chấm, nhất là ở thành phố Hà Nội (tự sản xuất 3 triệu lít) và thành phố Hồ Chí Minh (tự sản xuất 5 triệu lít).

**6. Về chất đốt:** Ngoài dầu hỏa, Bộ Điện và than, Bộ Lâm nghiệp phải cố gắng phấn đấu đẩy mạnh sản xuất, vận chuyển giao than và củi cho ngành nội thương và các thành phố, khu công nghiệp theo đúng chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước.

Các Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố phải quản lý chặt chẽ và tổ chức phân phối tốt các loại chất đốt sẵn có ở địa phương: than qua lửa, trấu, mùn cưa, dầu cặn, v.v...

**7. Về vải:** Sau khi hoàn thành việc thanh toán tem phiếu năm 1978, từ ngày 1 tháng 7 năm 1979, Bộ Nội thương cần phối hợp với các ngành có liên quan tổ chức kê khai, cấp phát tem, phiếu vải năm 1979 cho công nhân, viên chức và nhân dân ở cả hai miền, nói rõ là phiếu vải năm 1979 dùng cho cả năm 1980 và tiêu chuẩn ghi trong phiếu vải năm 1979 sẽ được bán đủ trong hai năm 1979 và 1980. Đối với các nhu cầu khác: bảo hộ lao động, ma chay, sinh đẻ,... thì bảo đảm cung cấp đủ theo tiêu chuẩn, chế độ hiện hành.

Đối với các tỉnh miền núi phía Bắc, Bộ Nội thương bàn với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước cố gắng giải quyết cho cán bộ, công nhân, nhân viên và nhân dân mỗi người đủ tiêu chuẩn vải hàng năm, đồng thời ưu tiên phân phối vải màn và các mặt hàng thời vụ rét.

Đối với đồng bào Thượng ở các tỉnh Tây Nguyên (Lâm Đồng, Đắk Lắk, Gia Lai - Kon Tum), để giải quyết thỏa đáng nhu cầu về mặc và xóa bỏ tình trạng dân còn phải đóng khổ, trong năm 1979, cố gắng cung cấp đủ số lượng theo chủ trương và phương thức phân phối đã quy định trong công văn số 200-VP1 ngày 14-1-1977 của Thủ tướng.

**8. Về chiếu cói:** Các địa phương trồng cói cần phải tích cực đẩy mạnh sản xuất, để bảo đảm cả hai mặt nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu theo đúng kế hoạch Nhà nước năm 1979, trong đó có phần dự trữ cần thiết khoảng 20 000 tấn cho sản xuất chiếu cói những tháng đầu năm 1980, để bảo đảm cho mỗi hộ được mua một chiếc chiếu khổ rộng trong năm 1980. Các Ủy ban nhân

(1) Không in số liệu cụ thể.

www.ThuVienPhapLuat.com  
Tel: +84-8-3845-6684 \* 09636690



dân địa phương cần thực hiện đúng các chỉ tiêu kế hoạch đã được phân bổ cho hai ngành nội thương và ngoại thương. Trường hợp sản xuất bị giảm sút, thu mua không đạt kế hoạch, các địa phương không được tự ý thay đổi kế hoạch giao sản phẩm cho nội thương hay ngoại thương, mà phải báo cáo lên hai Bộ chủ quản và Ủy ban Kế hoạch Nhà nước xét và trình Thủ tướng Chính phủ quyết định.

**9. Về giấy:** Bộ Công nghiệp nhẹ cần chỉ đạo các xí nghiệp giấy khắc phục khó khăn về nguyên liệu, chuyển sang sản xuất giấy viết phục vụ kịp thời cho kỳ khai giảng năm học 1979 — 1980. Về phần nhập khẩu, ngoài phần đã ghi trong kế hoạch nhập khẩu năm 1979 (kể cả phần nằm trong số viện trợ bổ sung vừa qua của Liên Xô và các nước anh em khác), cần tranh thủ nhập thêm của các nước xã hội chủ nghĩa một số giấy học sinh, hoặc vở học sinh, phục vụ cho năm học tới.

**10. Về xà phòng giặt:** Bộ công nghiệp nhẹ, Bộ Lương thực và thực phẩm, Bộ Nội thương, Bộ Ngoại thương cần phối hợp cử cán bộ về giúp các địa phương đẩy mạnh thu mua và chế biến các loại dầu dừa, dầu lạc, dầu hạt cao-su, dầu hạt bông,... để có nguyên liệu cung cấp cho các cơ sở sản xuất xà-phòng, kem đánh răng, dầu pha sơn, dầu ăn... Ngoài ra, Bộ Ngoại thương cần...<sup>(1)</sup> nhập thêm một số xà-phòng trong năm 1979.

**11. Về vấn đề thống nhất chế độ tiêu chuẩn cung cấp thực phẩm trong cả nước** trong hoàn cảnh cụ thể hiện nay, việc nắm nguồn hàng ở các tỉnh miền Nam còn thấp và chưa vững chắc, Nhà nước chưa chính thức công bố chế độ, tiêu chuẩn cung cấp thực phẩm cho nhân dân và cán bộ, công nhân, viên chức ở miền Nam. Bộ Nội thương cần chỉ đạo tốt các tỉnh, thành phố miền Nam cố gắng đẩy mạnh sản xuất, thu mua các loại thực phẩm, nhất là rau đậu, quả, thịt lợn, cá biển, cá đồng, trứng, nước mắm, nước chấm,... Trên cơ sở đó, dựa theo các chế độ, tiêu chuẩn đang áp dụng thực tế ở miền Bắc mà vận dụng vào việc định chế độ, tiêu chuẩn cung cấp cho các loại đối tượng ở miền Nam, tùy theo điều kiện thực tế của sản xuất và thu mua ở từng địa phương mà định lượng cung cấp cụ thể từng loại thực phẩm, nhất là giữa thịt và cá cho thích hợp. Bộ Nội thương phải cố gắng tổ chức và quản lý tốt việc thu mua, phân phối thực phẩm để tiến tới bảo đảm thực hiện thống nhất tiêu chuẩn cung cấp trong cả nước.

**12. Về việc trao đổi nội thương với các nước ngoài:** Bộ Nội thương được trực tiếp tổ chức trao đổi hàng hóa nội thương và hợp tác xã mua bán với các nước. Trong việc này, Bộ Nội thương chịu sự quản lý thống nhất về các mặt chính sách xuất khẩu, nhập khẩu của Bộ Ngoại thương theo đúng quy định của Nhà nước; đồng thời cần có sự giúp đỡ và phối hợp chặt chẽ của Bộ Ngoại thương và Bộ Ngoại giao về các mặt giao dịch đối ngoại.

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 1979

T.M. Hội đồng Chính phủ

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó thủ tướng

LÊ THANH NGHỊ

(1) Không in các số liệu cụ thể.